

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày: 27-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và ông Nguyễn Đắc Nhơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm Sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2021, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/TLST – HS ngày 21 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

Lê Thị Minh H, sinh năm 1972 tại tỉnh Đắc Nông; Nơi cư trú: Thôn Quảng T, xã Nghĩa T, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang L, sinh năm 1957 và bà Lê Thị A (đã chết); bị cáo có chồng là Vũ Văn T, sinh năm 1970 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1993; con nhỏ nhất sinh năm 2007. Bị bắt tạm giữ từ ngày 03 - 02 -2021 đến ngày 08-02-2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – *Có mặt*.

Trương Thị A, sinh năm 1991 tại tỉnh Đắc Nông; Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Nhất Y, sinh năm 1957 và bà Trần Thị T, sinh năm 1960; bị cáo có chồng là Ngô Thanh M, sinh năm 1965 và có 01 con, sinh năm 2012. Bị bắt tạm giữ từ ngày 03 - 02 -2021 đến ngày 08-02-2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – *Có mặt*.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn B, xã Nghĩa T, huyện Đắk R, tỉnh Đắk Nông – *Vắng mặt*.

- Anh Lê Văn T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – *Vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 11 năm 2020, Trương Thị A biết Lê Thị Minh H là chủ đánh số đề được thua bằng tiền nên A đã đến gặp H thỏa thuận việc A sẽ là người bán số đề cho khách rồi chuyển lại cho H để hưởng tiền phần trăm hoa hồng thì H đồng ý. Hàng ngày, sau khi bán số đề cho khách, A tổng hợp lại rồi dùng điện thoại di động soạn tin nhắn gửi các con số đánh đề của người mua đến điện thoại di động của H; đối với người mua số đề, sau khi mua số đề thì gửi tin nhắn những con số này đến điện thoại cho A và được A sao chép gửi lại để xác nhận việc mua bán.

Cách thức ghi số đề và cách tính thắng thua được A và H quy ước như sau: Căn cứ vào kết quả xổ số của các đài miền Bắc (mở thưởng vào hồi 18 giờ 30 phút hàng ngày), đài miền trung Trung, Nam (miền Trung và Nam được tính từ tỉnh Thừa Thiên Huế trở vào, mở thưởng hồi 16 giờ 15 phút và 17 giờ 15 phút hàng ngày) có các giải từ giải đặc biệt đến giải tám, có nhiều dãy số khác nhau giảm dần giải đặc biệt có 06 con số, đến giải tám có 02 con số.

Thứ nhất là đánh đầu cuối: Là người mua hai số của giải tám và 02 số cuối của giải đặc biệt (được ký hiệu là “đc”), nếu trúng thì tỉ lệ được thua là 1 được 70 lần (nghĩa là 1.000 đồng thắng 70.000 đồng);

Thứ hai là “Đánh bao lô” (được ký hiệu là dấu “X” trong tin nhắn điện thoại), người đánh số đề có thể mua 02 số cuối (gọi là “hai chân”) hoặc 03 số cuối (gọi là “ba chân”) hoặc mua nhiều số “hai chân” hoặc “ba chân” rồi so sánh với tất cả các giải, các con số mua được tích theo số điểm, 01 điểm tương đương với số tiền 14.000 đồng đối với đài miền trung và miền nam; 20.000 đồng đối với đài miền bắc, nếu trúng số đề thì 01 điểm được 70.000 đồng đối với đánh “hai chân”; 500.000 đồng đối với đánh “ba chân”, không trúng thì chủ số đề được số tiền tương đương với số điểm.

Thứ ba là “Đánh đá” hoặc “lô xiên” (có ký hiệu là “đa”), hình thức giống như đánh “bao lô” nhưng người đánh đề phải ghi một lần ít nhất 02 con số khác nhau và chỉ ghi “hai chân”, khi so với kết quả xổ số phải trùng với hai trong tất cả các giải; nếu trúng thì 01 điểm được 500.000 đồng.

Sau khi ghi điểm, số của của người mua được A tổng hợp rồi chuyển cho H với giá 19.200 đồng/điểm đối với đài miền bắc, 12.500 đồng/điểm đối với đài miền trung và miền nam để hưởng số tiền chênh lệch (nghĩa là được 800 đồng/điểm đối với đài miền bắc và 1.500 đồng/điểm đối với đài miền trung và miền nam). Việc ghi số đề thì ngày hôm sau mới tính được thua, nếu người mua trúng số đề (thắng) thì H chuyển số tiền này cho A để A trả cho người mua số đề, nếu người mua không trúng số đề (thua) thì A chuyển số tiền của người mua số đề cho H.

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02-02-2021, Lê Văn T (tên gọi khác là Tuấn Đá), sinh năm 1975, trú tại Thôn B, xã S, huyện Đ đến quán cà phê L (thuộc Thôn B, xã S, huyện Đ), do Trương Thị A làm chủ mua số đề đài Miền bắc với các con số 48 là 50 điểm, số 68 là 100 điểm, tổng cộng 150 điểm x 20.000 đồng, thành tiền 3.000.000 đồng. Sau đó A soạn tin nhắn với nội dung “Mb 48 x 50; 68 x100” rồi chuyển qua số điện thoại cho H. Tiếp đó có Nguyễn Văn T (tên gọi khác là Thành), sinh năm 1993, trú tại xã Nghĩa T, huyện Đ đến mua các con số đài miền bắc: “11. 51 x 30; 25. 53 x 30; 69. 96 x 30”, tổng cộng 180 điểm x 20.000 đồng, thành tiền 3.600.000 đồng (A đã nhận tiền của cả hai). Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, trong lúc A đang soạn tin nhắn để xác nhận việc bán số đề cho T thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp bắt quả tang, thu giữ số tiền 14.620.000 đồng cùng một số phương tiện khác dùng vào việc phạm tội.

Ngoài ra vào khoảng 15 giờ cùng ngày, A đã bán số đề cho những đối tượng sau:

Đối tượng Ga (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đến quán cà phê của A mua các con số của đài Vũng Tàu, Bạc Liêu, Bến Tre mỗi đài các con số 19 x 20; đài Vũng Tàu các con số 58. 40. 86 x 5 (nghĩa là 03 con số trên x 5 =15 điểm); 58 đá 40 x 2; 58 đá 86 x 2; 40 đá 86 x 2; 458. 958. 340. 840. 586. 986 x2; 458 đc x5 (nghĩa là đầu cuối mỗi số 5.000 đồng =10.000 đồng); 958 đc x5; 340 đc x5; 540 đc x5; 840 đc x5; 986 đc x5. Tổng số tiền là 1.484.000 đồng (A đã nhận số tiền này);

Đối tượng Gái (không xác định được nhân thân, lai lịch) mua các con số 12. 57 x 10 điểm đài Vũng Tàu, thành tiền 280.000 đồng (A đã nhận số tiền này);

Ba người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mua các con số của đài Đắk Lắk gồm: 54 x 10; 654 x 5; 54 đc x10, số 10 đc x10; 38. 81 x 20; 56. 63 x 5; 56 đá 63 x 5; 156. 856. 563. 863. 963 x 2; 156 đc x 5; 856 đc x 5; 563 đc x 5; 863 đc x 5, 963 đc x 5; đài Quảng Nam các số 28. 69 x 5; 28 đá 69 x 3; 528. 928. 169. 569. 869 x 2; 528 đc x 5; 928 đc x 5; 169 đc x 5; 569 đc x 5; 869 đc x 5; thành tiền là 1.694.000 đồng (A đã nhận số tiền này);

Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, đối tượng Ga nhắn tin cho A để mua các con số của đài Miền bắc gồm số 365. 718. 794. 588. 946. 177. 096. 651. 010. 058 cuối 30 (nghĩa là mua ba số cuối của giải đặc biệt, mỗi số 30.000 đồng); 58.89 x 10 đá x 5; 34.18 x 5 đá x 5; 58 x 50, thành tiền 2.300.000 đồng. Đối tượng Gái nhắn tin cho A để mua các con số của đài Miền bắc gồm: 94. 794. 88. 588. 40. 840. 54. 654. 10. 58. 058 cuối 10; 654. 794. 33. 82 x 5, thành tiền là 510.000 đồng. Sau khi nhận được những tin nhắn này, A sao chép tin nhắn rồi gửi lại cho từng người để xác nhận việc mua bán, rồi xóa tin nhắn của Ga và Gái đã gửi đến.

Ngoài gửi tin nhắn có nội dung ghi số của những người mua số đề cho H, A còn trực tiếp mua số đề với H, cụ thể đài Bạc Liêu số 31 đá 52 x 5; 631. 931 452. 152. 852 x 2 dc x5; đài Bến Tre 64. 30. 61 x 5; 564. 864. 630. 930. 561. 861 x 2 dc x5; đài Vũng Tàu 533. 354 x 5; 90 51 x 10 đá x 5; 33 x 5; đài Bạc Liêu, Bến Tre 633 x 5; đài Đắk Lắk 54. 86 x 5 đá x 5; 67. 98 x 5 đá x 5; 47 x 10, thành tiền 1.940.000 đồng.

Đối với Lê Thị Minh H ngoài những số đề A chuyển còn trực tiếp bán số đề cho đối tượng gửi qua tin nhắn điện thoại di động cho H gồm: Đối tượng Hạnh (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mua các con số của đài Vũng Tàu 34. 634 x 50; đài Đắk Lắk số 21. 521 x 50; đài Miền bắc số 635. 747 x 50, thành tiền là 4.420.000 đồng. Đối tượng tên Bé (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mua các con số của đài Vũng Tàu 57 x 35; 37. 46. 64 x 20; 257 x5; 11. 99 x 20; đài Bạc Liêu số 57 x 10; đài Đắk Lắk số 57. 76. 78 x 20; 47. 48 x 5; 43 x5; 75 x20; đài Quảng Nam số 48. 68. 98 x 25 đá 10; 82. 39. 93 x 20; 46. 64 x10; đài Miền bắc số 16.17 x10; 41. 88. 10. 51. 47 x 10; 57 x20; 89x10; 33. 38. 41 x 20 đá x5; 48. 84. 81 x 20 đá x 5; 68. 86. 52 x 20 đá x 5, với tổng số tiền là 11.615.000 đồng.

Căn cứ vào kết quả xổ số của đài Đắk Lắk mở thưởng vào hồi 17 giờ 15 phút, ngày 02-02-2021 (trước thời điểm bị bắt quả tang) thì 03 người đàn ông (chưa xác định được nhân thân lai lịch) mua số đề của A đã trúng lô số 54 x 10 điểm x 70.000 đồng, thành tiền (thắng) 700.000 đồng; A mua của H đài Đắk Lắk trúng lô các con số 54 và 86 mỗi số 5 điểm, tổng cộng là 10 điểm x 70.000 đồng, thành tiền 700.000 đồng; đồng thời trúng số đá của hai số trên 10 điểm x 500.000 đồng, thành tiền 5.000.000 đồng.

Đối với Bé mua số đề của H trúng lô đài Vũng Tàu mở thưởng vào hồi 16 giờ 15 phút, ngày 02-02-2021 số 46 x 20 điểm, thắng 1.400.000 đồng; trúng lô đài Quảng Nam số 39 x 20 điểm, thắng 1.400.000 đồng; trúng lô đài Quảng Nam số 75 x 20 điểm, thắng 1.400.000 đồng (BL 72-76; 83 -136).

Đối với đài Miền bắc tại thời điểm bị phát hiện, bắt quả tang chưa được mở thưởng nên không tính số tiền thắng của người trúng số đề.

Như vậy, số tiền đánh bạc mà Trương Thị A được thua bằng hình thức ghi số đề (bao gồm số tiền A ghi số đề cho H, người mua số đề thắng và A trực tiếp đánh đề được thua với H) là: 21.208.000 đồng. Số tiền đánh bạc mà Lê Thị Minh H được thua bằng hình thức ghi số đề (gồm toàn bộ số tiền ghi số đề của người mua mà A đã chuyển và tổng số tiền H trực tiếp đánh bạc với A, Bé và Hạnh) là 41.443.000 đồng.

Cáo trạng số 36/Ctr-VKS ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông để xét xử các bị cáo Lê Thị Minh H và Trương Thị A về tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo thực hiện và không bào chữa gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Lê Thị Minh H từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Bị cáo Trương Thị A từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 10.058.000 đồng do phạm tội mà có;
- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F5 là công cụ, phương tiện phạm tội.
- Trả lại 4.562.000 đồng thu giữ của Trương Thị A (trong tổng số tiền 14.620.000 đồng đã thu giữ) không dùng vào việc phạm tội.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo hiện đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy ăn năn, hối cải. Đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc con nhỏ và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ đến 18 giờ ngày 02-02-2021, tại quán cà phê L thuộc quyền sở hữu của Trương Thị A ở Thôn B, xã S, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Trương Thị A có hành vi giúp cho Lê Thị Minh H bán số đề trái phép cho Nguyễn Văn T, Lê Văn T, Ga, Gái và 03 người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), sau đó chuyển những con số đánh đề cho Lê Thị Minh H để tính được thua với người mua số đề nhằm mục đích hưởng tiền hoa hồng. Ngoài ra Trương Thị A còn trực tiếp mua số đề của Lê Thị Minh H được thua với tổng số tiền A được thua mua bán số đề là 21.208.000 đồng. Đối với Lê Thị Minh H ngoài việc cùng với Lê Thị A bán số đề còn trực tiếp bán số đề cho đối tượng Bé và Hạnh (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với tổng số tiền được thua là 41.443.000 đồng. Các bị cáo Lê Thị Minh H, Trương Thị A là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án có đồng phạm, tuy nhiên chỉ mang tính giản đơn, trong đó bị cáo H là người chủ đánh số đề; bị cáo A là người bán số đề cho khách rồi chuyển lại cho H để hưởng tiền chênh lệch.

[3]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình, có thái độ ăn năn, hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. *Về quyết định hình phạt*: Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có thái độ ăn năn, hối cải và có nơi cư trú rõ ràng nên cần được áp dụng mức hình phạt vừa đảm bảo tính răn đe, giáo dục; cũng đồng thời để các bị cáo nhận thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Trong đó bị cáo H là người chủ đánh số đề được thua bằng tiền; bị cáo A là người bán số đề cho khách rồi chuyển lại cho H để hưởng tiền chênh lệch, số tiền đánh bạc của bị cáo H cao hơn bị

cáo A, vì vậy bị cáo Lê Thị Minh H phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Trương Thị A.

[5]. *Về việc xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 10.058.000 đồng do phạm tội mà có;
- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F5 là công cụ, phương tiện phạm tội.
- Trả lại 4.562.000 đồng thu giữ của Trương Thị A (trong tổng số tiền 14.620.000 đồng đã thu giữ) không dùng vào việc phạm tội.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo Lê Thị Minh H và bị cáo Trương Thị A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Minh H và bị cáo Trương Thị A phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự
Xử phạt bị cáo Lê Thị Minh H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 27-7-2021.

Giao bị cáo Lê Thị Minh H cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Trương Thị A 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 27-7-2021.

Giao bị cáo Trương Thị A cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 10.058.000 đồng;

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F5 (*có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 5 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đắk R'Lấp*).

Trả lại cho bị cáo Trương Thị A số tiền 4.562.000 đồng.

Tiền đã được Công an huyện Đắk R'Lấp nộp vào kho bạc Nhà nước huyện Đắk R'Lấp ngày 17-5-2021 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đắk R'Lấp.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Thị Minh H, bị cáo Trương Thị A mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện Đắk R'lấp;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Thu Hà